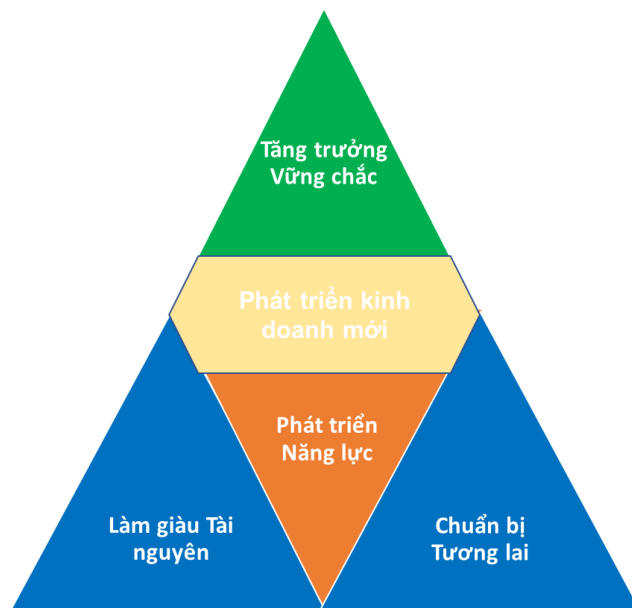


ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 **CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN**

Bức tranh kinh tế vĩ mô thế giới năm 2024 dự kiến còn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức đến từ sự căng thẳng địa chính trị thế giới, thương mại toàn cầu chưa hồi phục, tăng trưởng các quốc gia đầu tàu còn gặp nhiều khó khăn, biến đổi khí hậu ảnh hưởng phức tạp đến kinh tế thế giới và nhiều yếu tố bất ổn khác. Kinh tế Việt Nam năm 2024 đối mặt nhiều thách thức khi là một nền kinh tế có độ mở lớn. Trong hoạt động bán lẻ tiêu dùng, sức mua chung có thể chưa hồi phục như kỳ vọng trong năm 2024.

Trong bối cảnh nhiều thử thách nhưng với tinh thần **TĂNG CẤP TÁI TẠO, BỨT PHÁ VƯỜN TÂM**, PNJ quyết tâm tăng tốc **phát triển các năng lực chiến lược, các chiến lược đầu tư mới và kiện toàn bộ máy & cơ chế** nhằm duy trì **vị thế công ty bán lẻ trang sức số 1 thị trường Việt Nam vươn tầm thế giới** và theo sát định hướng 2023-2027 của Hội đồng quản trị (HĐQT), sẵn sàng ứng phó với các thách thức tiềm ẩn để **chiếm lĩnh tầm cao mới** cho PNJ trong năm 2024 & những năm tiếp theo.

Năm 2024 PNJ sẽ tiếp tục thực thi 05 định hướng chiến lược để đảm bảo duy trì tăng trưởng bền vững của công ty trong tương lai, trong đó bao gồm: **04 định hướng chiến lược đã được xây dựng từ giai đoạn 2017-2022** và nền tảng **Phát triển kinh doanh mới** đã được bổ sung từ năm 2023.



1. TĂNG TRƯỞNG VỮNG CHẮC:

Tăng cường chiếm lĩnh thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng vượt trội đồng thời nâng tầm hiệu quả các dự án chương trình tối ưu hóa vận hành & tối ưu hóa chi phí, hiệu quả hoạt động của toàn tập đoàn là phương hướng hoạt động chính của năm 2024. Mục tiêu này sẽ được hiện thực hóa thông qua các giải pháp hành động cụ thể như:

- Tối ưu hóa doanh thu các cửa hàng tại thị trường trọng điểm thông qua việc làm mới trải nghiệm khách hàng, tạo những năng lực trải nghiệm cốt lõi cạnh tranh, nâng cao hiệu quả khách hàng.
- Tối ưu các hoạt động, tăng hiệu quả hiệu suất làm việc góp phần giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động. Tập trung nguồn lực để phát triển chiều sâu – tái thiết kế phương thức vận hành điểm bán, phát triển tính “đa năng” của đội ngũ quản lý & tư vấn viên bán hàng.
- Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động tối ưu chi phí triển khai theo chiều sâu, đi từ các kế hoạch/ hành động tối ưu cụ thể của từng đơn vị, từng dự án.
- Làm mới cách thức kinh doanh, vận hành bằng cách tái thiết kế các quy trình làm việc, tối ưu hóa vận hành dựa trên ứng dụng công nghệ, từ đó tối ưu chi phí nhân sự cũng như chi phí vận hành.

2. PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC:

Tăng tốc phát triển các năng lực chiến lược, kiện toàn bộ máy & cơ chế là ưu tiên trọng tâm trong năm 2024 nhằm giúp PNJ xây dựng nền tảng vững chắc để bứt phá vươn xa:

- Tiếp tục đầu tư các nguồn lực đầu tư cho các năng lực Công nghệ và Chuyển đổi số, nhanh chóng trở thành một trong những năng lực trọng tâm và là đòn bẩy để tiến hóa doanh nghiệp trong thời đại công nghệ 4.0 và tạo “khoảng cách” với các doanh nghiệp bán lẻ cùng ngành.
- Phát triển năng lực, nâng tầm lãnh đạo các cấp thông qua các chương trình được thiết kế riêng cho từng cấp độ. Phát triển năng lực chiến lược trọng tâm trong các cấp của công ty nhằm xây dựng các nền tảng năng lực chuẩn bị cho tương lai, phát huy năng lực tối đa trong toàn thể nhân viên.
- Tiếp tục “Tăng cấp tái tạo”, nâng tầm các cấp đơn vị một cách nhanh chóng, mạnh mẽ: Xây dựng năng lực quản lý tài chính theo các chuẩn mực quốc tế, nâng tầm năng lực Marketing – Sáng tạo; Tăng tính hiệu quả, năng suất, linh động trong vận hành hệ thống nhân sự hiện tại; Làm chủ năng lực bán lẻ; Tăng tính tự động, hiệu quả vận hành chuỗi cung ứng.

3. LÀM GIÀU TÀI NGUYÊN:

PNJ chú trọng vào việc làm giàu tài nguyên thông qua những khía cạnh sau:

- Làm giàu tài sản quan hệ khách hàng thông qua hướng tiếp cận và tương tác mới, với phương châm “lấy khách hàng làm trọng tâm”.
- Tiếp tục làm giàu nguồn nhân tài và lãnh đạo có chất lượng cho tương lai thông qua việc triển khai các chương trình phát triển đội ngũ và triển khai các chương trình xây dựng đội ngũ kế thừa.

- Tiếp tục làm giàu tài sản thương hiệu PNJ – nhóm các thương hiệu PNJ thông qua việc tạo mối liên kết và sức cộng hưởng giữa các thương hiệu của hệ sinh thái PNJ, gia tăng tính tích hợp các chương trình, đẩy mạnh hiệu quả các chương trình CSR, ESG.

4. CHUẨN BỊ TƯƠNG LAI:

PNJ chuẩn bị chu đáo và sẵn sàng cho tầm nhìn dài hạn. Một số hành động cần thiết như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện & từng bước triển khai chiến lược giai đoạn 2024 – 2027, tầm nhìn 2030
- Hoàn thiện và triển khai cơ chế quản trị và điều hành Tập đoàn.

5. PHÁT TRIỂN KINH DOANH MỚI:

Hoạt động phát triển kinh doanh mới giúp PNJ giữ vững vị trí dẫn đầu thị trường bán lẻ trong mảng trang sức, phát triển hệ sinh thái toàn diện & mở rộng các cơ hội kinh doanh mới thông qua các định hướng như sau:

- Đầu tư thử nghiệm các mô hình tiếp cận khách hàng hiện đại làm động cơ phát triển cho tương lai.
- Đẩy mạnh việc nghiên cứu và phát triển các mảng kinh doanh mới, tạo động lực tăng trưởng mới cho PNJ.
- Đẩy mạnh việc nghiên cứu và phát triển các công nghệ sản xuất mới, các sản phẩm mới kịp thời nắm bắt, đáp ứng sự thay đổi của các khách hàng, môi trường kinh doanh.

6. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Để thúc đẩy sự phát triển bền vững và tạo ra giá trị tối đa cho cộng đồng, PNJ Group đặt việc tích hợp chiến lược ESG (Environmental, Social, and Governance) vào chiến lược dài hạn của công ty là nhiệm vụ quan trọng.
- Dựa trên tuyên bố ESG là “PNJ hành động có trách nhiệm để tôn vinh vẻ đẹp của con người và cuộc sống một cách bền vững”, HĐQT sẽ triển khai nhiều hoạt động thuộc lĩnh vực Môi trường – xã hội theo trọng tâm được HĐQT lựa chọn.
 - o Xây dựng một chiến lược dài hạn về giảm phát thải khí nhà kính, tập trung vào việc sử dụng công nghệ tiên tiến, tối ưu hóa quy trình sản xuất và thúc đẩy sử dụng nguồn năng lượng sạch để ổn định và giảm thiểu lượng khí thải gây hại cho môi trường.
 - o Phát triển chiến lược tạo ra tác động xã hội (Social (S)) tích cực nhằm tôn vinh cho vẻ đẹp con người và cuộc sống.
 - o Xây dựng Khung Quản trị công ty đạt chuẩn ASEAN, hướng tới chuẩn OECD.
- Nhằm triển khai các dự án mang tính chiến lược để thực thi cam kết về ESG, công ty dự kiến dành khoản ngân sách là **10 tỷ đồng** trong năm 2024.

7. MỘT SỐ CHỈ TIÊU ĐƯỢC HOẠCH ĐỊNH NHƯ SAU (HỢP NHẤT):

Trong việc triển khai định hướng và kế hoạch kinh doanh của năm 2024, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông các vấn đề cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu kinh doanh năm 2024 (hợp nhất):

DVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2023	KẾ HOẠCH 2024	Tăng trưởng (%)
Doanh thu thuần	33.136.929	37.147.627	+12 %
Lợi nhuận gộp bán hàng và CCDV	6.058.591	6.543.400	+ 8 %
Lợi nhuận trước thuế	2.488.760	2.637.880	+ 6 %
Lợi nhuận sau thuế	1.971.099	2.089.201	+ 6 %
Cổ tức	20%	20%	

- Về việc tạm ứng cổ tức năm 2024: Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định về tỷ lệ, thời gian để thực hiện tạm ứng cổ tức cho cổ đông trong năm 2024 căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, nhưng không vượt quá mức cổ tức dự kiến cho năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- HĐQT dự trù ngân sách hoạt động HĐQT năm 2024 là 41,67 tỷ đồng và kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các lợi ích khác cho HĐQT là đào tạo, bảo hiểm (tai nạn, sức khỏe, ...), và khám sức khỏe hàng năm theo chính sách chung của Công ty. Chương trình này được áp dụng cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
- HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 vượt so với lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023, thưởng cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt cụ thể như sau:

7.1 Thưởng bằng tiền mặt:

- Nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 đạt cao hơn hoặc bằng so với mức lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 (*tương đương 1.971,1 tỷ đồng*) thì: Thưởng cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt **35 tỷ đồng**.
- Nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 đạt cao hơn hoặc bằng so với mức kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2024 (*tương đương 2.089,2 tỷ đồng*) thì: Thưởng cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt **50 tỷ đồng**.

7.2 Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):

Nguyên tắc phát hành:

- Tỷ lệ phát hành tối đa là **2,0%/ tổng số cổ phiếu đang lưu hành** tại thời điểm phát hành.

- Tỷ lệ phát hành cụ thể như sau:

	Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024	Tỷ lệ phát hành ESOP dự kiến (% ESOP) <i>Không quá 2,0% trong mọi trường hợp</i>
A	LNST 2024 < 100% LNST 2023 <i>(tương đương 1.971,1 tỷ đồng)</i>	0%
B	LNST 2024 >= 100% LNST 2023 <i>(tương đương 1.971,1 tỷ đồng)</i> và LNST 2024 < 100% Kế hoạch LNST 2024 <i>(tương đương 2.089,2 tỷ đồng)</i>	0,35%
C	LNST 2024 >= 100% Kế hoạch LNST 2024 <i>(tương đương 2.089,2 tỷ đồng)</i> và LNST 2024 < 111% Kế hoạch LNST 2024 <i>(tương đương 2.319 tỷ đồng)</i>	- Bắt đầu với mức 0,9% nếu đạt 100% kế hoạch LNST 2024, cứ 1% LNST vượt mức 100% kế hoạch LNST 2024 thì tỷ lệ phát hành ESOP được cộng thêm 0,049% .
D	LNST 2024 >= 111% Kế hoạch LNST 2024 <i>(tương đương 2.319 tỷ đồng)</i>	- Bắt đầu với mức 1,4% nếu đạt 111% kế hoạch LNST 2024, cứ 1% LNST vượt mức 111% kế hoạch LNST 2024 thì tỷ lệ phát hành ESOP được cộng thêm 0,062% .

- Điều kiện phát hành: tỷ lệ tăng trưởng tổng lợi nhuận cổ đông PNJ (%TSR) **cao hơn hoặc bằng 5%** so với tỷ lệ tăng trưởng của chỉ số VNIndex (%VNIndex return):

$$\%TSR - \%VNIndex\ return \geq 5\%$$

Trong đó:

$$\%TSR = \frac{(\text{Giá cổ phiếu PNJ cuối năm} - \text{Giá cổ phiếu PNJ đầu năm} + \text{Cổ tức tiền mặt}^*)}{\text{Giá cổ phiếu PNJ đầu năm}}$$

*Trong trường hợp chia tách cổ phiếu, Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo quy định.

*Cổ tức tiền mặt = Tỷ lệ cổ tức (20%)*Mệnh giá

*Giá cổ phiếu PNJ cuối năm: giá cổ phiếu PNJ trung bình tháng 12 năm 2024

*Giá cổ phiếu PNJ đầu năm: giá cổ phiếu PNJ trung bình tháng 12 năm 2023

$$\%VNIndex\ return = \frac{(\text{Chỉ số VNIndex cuối năm} - \text{Chỉ số VNIndex đầu năm})}{\text{Chỉ số VN Index đầu năm}}$$

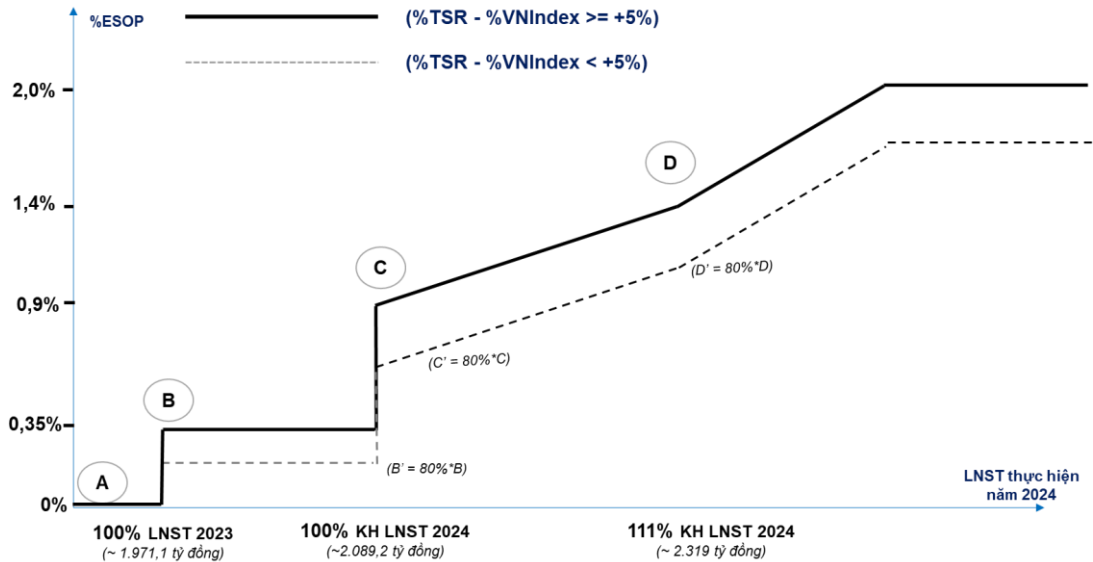
*Chỉ số VNIndex cuối năm: chỉ số VNIndex trung bình tháng 12 năm 2024

*Chỉ số VNIndex đầu năm: chỉ số VNIndex trung bình tháng 12 năm 2023

- b. Điều chỉnh giảm còn **80%** của tỷ lệ phát hành ESOP tại điểm a nêu trên, nếu tỷ lệ tăng trưởng tổng lợi nhuận cổ đông PNJ (%TSR) không đạt hiệu suất tốt hơn tối thiểu **+5%** so với tỷ lệ tăng trưởng của VNIndex (%VNIndex return).

$$\%TSR - \%VNIndex\ return < 5\%$$

Đồ thị minh họa



	LNST thực hiện năm 2024 (tỷ đồng)	So với LNST 2023 và kế hoạch LNST 2024	%TSRPNJ	%VN Index	%TSR – %VNIndex	Tỷ lệ phát hành ESOP (tối đa 2,0%)
Ví dụ A	1.950	- 98,9% LNST 2023	+12%	+5%	+7%	Tỷ lệ phát hành ESOP: 0%
Ví dụ B	2.070	- Đạt 99,1% kế hoạch LNST 2024 - Đạt 105,0% LNST 2023	+12%	+5%	+7%	Tỷ lệ phát hành ESOP: 0,35%
Ví dụ C	2.150	- Đạt 102,9% kế hoạch LNST 2024	+12%	+5%	+7%	%ESOP = 0,9% + 2,9% * 100 * 0,049% = 1,04% Tỷ lệ phát hành ESOP: 1,04%
Ví dụ D	2.600	- Đạt 124,4% kế hoạch LNST 2024	+12%	+5%	+7%	%ESOP = 1,4% + 13,4% * 100 * 0,062% = 2,23% Tỷ lệ phát hành ESOP: 2,0%
Ví dụ D'	2.600	- Đạt 124,4% kế hoạch LNST 2024	+10%	+6%	+4% (< +5%)	%ESOP = 1,4% + 13,4% * 100 * 0,062% = 2,23% Tỷ lệ phát hành ESOP: 2,0% * 80% = 1,6%

- c. Quy định chính sách phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

o Đối tượng được mua cổ phiếu:

- + Thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành, lãnh đạo chủ chốt, cán bộ quản lý, nhân viên chủ chốt thuộc PNJ và các công ty con có đóng góp tích

cực trong việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2024.

- + Tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua chi tiết do HĐQT phê duyệt.
- o Số lượng cổ phiếu phát hành:
*Số cổ phiếu phát hành ESOP = Tỷ lệ phát hành ESOP * Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.*
- o Mệnh giá cổ phiếu: : 10.000 đồng (Mười ngàn đồng).
- o Giá phát hành: **20.000 đồng** (Hai mươi ngàn đồng).
- o Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Thời gian hạn chế chuyển nhượng trong vòng 36 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

(Có nghĩa là: 30%/số lượng cổ phiếu có quyền chuyển nhượng sau 12 tháng, 60%/số lượng cổ phiếu có quyền chuyển nhượng sau 24 tháng và 100%/số lượng cổ phiếu có quyền chuyển nhượng sau 36 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành).

d. Giao quyền cho Hội đồng Quản trị:

- o Toàn quyền quyết định phương án phát hành chi tiết, đối tượng phát hành cụ thể và thời gian phát hành.
- o Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông PNJ
- HĐQT, UBKT
- TGD
- Lưu VP HĐQT
- Lưu Văn thư
- Nh

